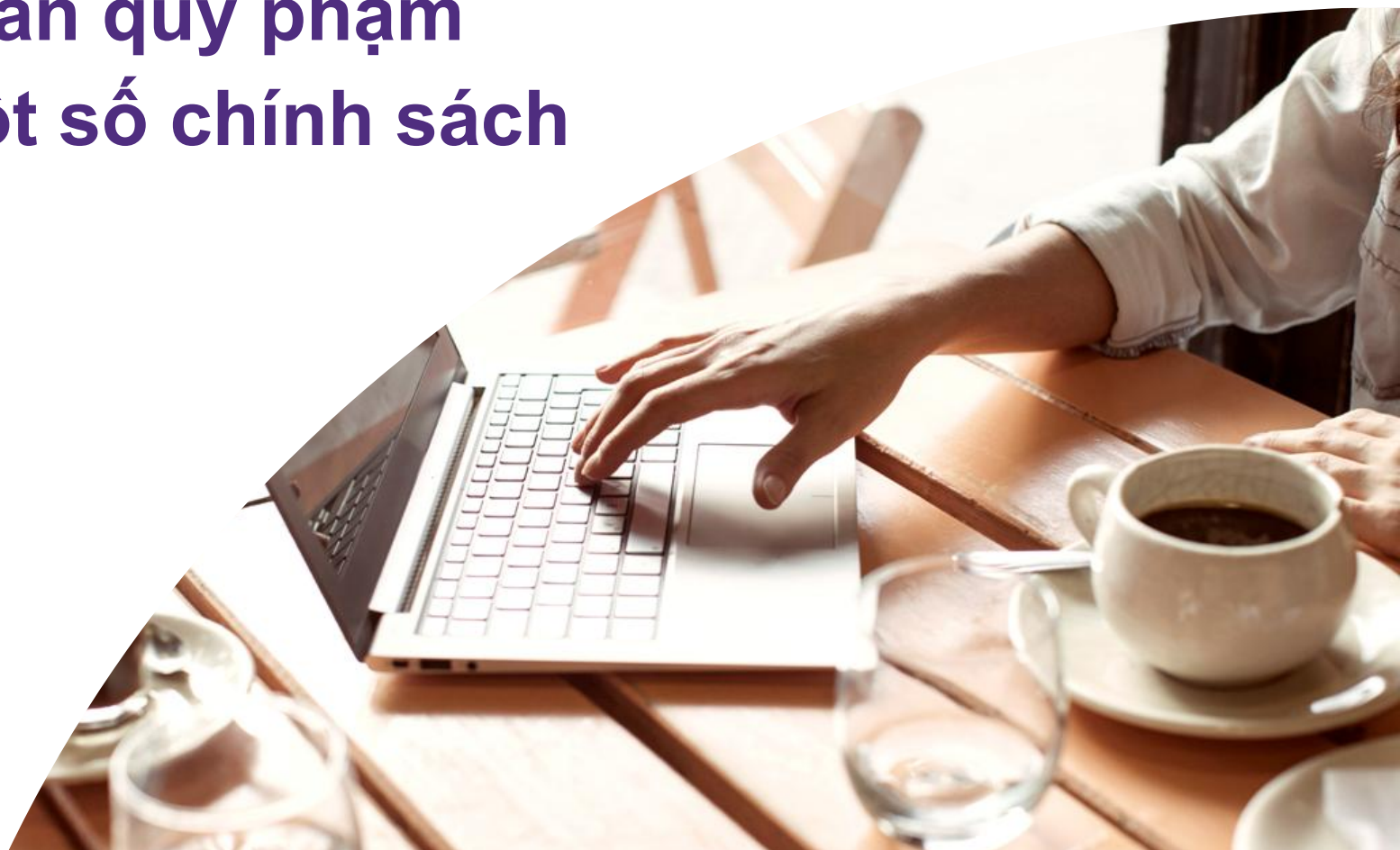


Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới & một số chính sách quan trọng về thuế

Tháng 10 2019





Nội dung

Trong bản tin này, Grant Thornton Việt Nam xin được cập nhật tới Quý khách hàng một số văn bản quy phạm pháp luật gần đây cùng với các hướng dẫn chính sách quan trọng về thuế như sau:



Thông tư số 48/2019/TT-BTC mới về trích lập các khoản dự phòng



Ngày, giờ ký có phải là chỉ tiêu bắt buộc trên hóa đơn điện tử hay không?



Chuyển công ty phải xin cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài



Hàng Sản xuất xuất khẩu (SXXK) tại chỗ theo chỉ định được miễn thuế nhập khẩu nguyên liệu



Kiểm tra hải quan đối với định mức hàng SXXK, hàng gia công



Hướng dẫn xử lý chi phí lãi vay vượt mức 20% EBITDA theo quy định tại Nghị định 20 cho năm tài chính 2017

1. Thông tư số 48/2019/TT-BTC mới về trích lập các khoản dự phòng

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 48/2019/TT-BTC (“Thông tư 48”) ngày 08/08/2019 hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản nợ dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại doanh nghiệp. Thông tư mới này sẽ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/10/2019 và áp dụng từ năm tài chính 2019.

Về nguyên tắc, các khoản dự phòng được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) trong kỳ báo cáo năm để bù đắp tổn thất có thể xảy ra trong kỳ báo cáo năm sau; đảm bảo cho doanh nghiệp phản ánh giá trị hàng tồn kho, các khoản đầu tư không cao hơn giá trên thị trường và giá trị của các khoản nợ phải thu không cao hơn giá trị có thể thu hồi được tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm.



1. Thông tư số 48/2019/TT-BTC mới về trích lập các khoản dự phòng

Một số điểm mới đáng lưu ý tại thông tư 48 này liên quan tới trích lập dự phòng so với quy định trước đây như sau:

Doanh nghiệp không còn được trích lập dự phòng rủi ro cho các khoản đầu tư ra nước ngoài. Số dư dự phòng tổn thất các khoản đầu tư ra nước ngoài mà doanh nghiệp đã trích lập (nếu có) bắt buộc phải hoàn nhập, ghi giảm chi phí tại thời điểm lập BCTC năm 2019.

Về thời điểm trích lập và hoàn nhập các khoản dự phòng, theo quy định trước đây là thời điểm cuối kỳ kế toán năm hoặc ngày cuối cùng của năm tài chính. Tuy nhiên, quy định này đã được sửa đổi ở thông tư 48 và thời điểm lập sẽ là thời điểm lập BCTC năm.

Về dự phòng giảm giá hàng tồn kho, doanh nghiệp sẽ được phép trích lập dự phòng giảm giá cho cả những hàng hóa đang ở ngoài kho, như: hàng mua đang đi đường, hàng gửi đi bán, hàng gửi ở kho bảo thuế.

Ngoài ra, công thức tính mức trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán và dự phòng tổn thất đầu tư tài chính cũng có sự thay đổi so với trước đây.

2. Ngày, giờ ký có phải là chỉ tiêu bắt buộc trên hóa đơn điện tử hay không?

Ngày 11/06/2019, Cục thuế Thành phố Hà Nội đã gửi công văn số 44743/CT-TTHT lên Tổng Cục Thuế để xin hướng dẫn về vấn đề chỉ tiêu ngày giờ ký trên hóa đơn điện tử có bắt buộc hay không.

Theo như công văn này, đề xuất hiện tại của cục thuế Hà Nội là chỉ tiêu ngày giờ ký không phải là chỉ tiêu bắt buộc trên hóa đơn điện tử theo quy định tại Điều 6 Thông tư 32/2011/TT-BTC và Điều 6 Nghị định 119/2018/NĐ-CP. Do vậy, trường hợp đơn vị đã lập hóa đơn điện tử không có chỉ tiêu ngày, giờ ký hóa đơn điện tử, các chỉ tiêu khác thuộc danh mục các chỉ tiêu bắt buộc vẫn đáp ứng theo quy định tại các văn bản pháp luật về hóa đơn điện tử, thì hóa đơn điện tử vẫn được xác định là phù hợp theo quy định.

Trường hợp công ty nhận được các hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ của các nhà cung cấp có sử dụng hóa đơn điện tử không có ngày ký hóa đơn điện tử và các hóa đơn điện tử này vẫn phù hợp theo quy định của pháp luật thì đơn vị được khấu trừ thuế GTGT đầu vào nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính.

Tuy nhiên, liên quan tới vấn đề này, một số cục thuế địa phương có quan điểm ngược lại cho rằng chỉ tiêu ngày giờ ký là bắt buộc để hóa đơn điện tử có hiệu lực như công văn 3134/CT-TTHT ngày 10/05/2019 cục thuế Đồng Nai và công văn 997/CT-TTHT ngày 17/06/2019 của Cục thuế tỉnh Bắc Ninh.

Theo dự thảo thông tư hướng dẫn Nghị định 119/2018/NĐ-CP thì thời điểm lập hóa đơn điện tử sẽ lấy thời điểm ký điện tử trên hóa đơn. Do vậy, trong tương lai khi có thông tư hướng dẫn được ban hành, nếu chiếu theo dự thảo Thông tư hướng dẫn hiện tại thì chỉ tiêu thời điểm ký điện tử sẽ trở thành bắt buộc.

Hiện tại, do vẫn chưa có công văn trả lời chính thức của Tổng Cục Thuế liên quan tới vấn đề này dẫn tới các cục thuế địa phương có các cách xử lý khác nhau. Các công ty nên lưu ý cân nhắc trước khi thực hiện.

3. Chuyển công ty phải xin cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài

Ngày 16/07/2019, Cục Việc Làm thuộc Bộ Lao động – Thương binh và xã hội vừa ban hành công văn số 646/CVL-QLLĐ hướng dẫn về điều kiện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài.

Theo công văn này, trường hợp người lao động nước ngoài chuyển sang làm việc cho người sử dụng lao động khác ở cùng vị trí công việc, mặc dù người lao động này đã được cấp giấy phép lao động và đang còn hiệu lực thì vẫn phải xin cấp lại Giấy phép lao động. Như vậy, việc này được hiểu là mỗi Giấy phép lao động chỉ có giá trị sử dụng trong phạm vi doanh nghiệp xin cấp.

Theo đó, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động trong trường hợp này bao gồm các giấy tờ quy định tại các Khoản 1, 5, 6 và 7 Điều 10 của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP và giấy phép lao động hoặc bản sao chứng thực giấy phép lao động đã được cấp.



4. Hàng Sản xuất xuất khẩu (SXXK) tại chỗ theo chỉ định được miễn thuế nhập khẩu nguyên liệu

Tổng cục Hải quan vừa ban hành Công văn số 4138/TCHQ-TXNK ngày 25/6/2019 hướng dẫn thống nhất về chính sách thuế đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để gia công, sản xuất xuất khẩu (SXXK) tại chỗ theo chỉ định của nước ngoài.

Theo công văn này, trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để gia công sản xuất hàng hóa xuất khẩu, sau đó xuất trả, bán sản phẩm được gia công, sản xuất cho thương nhân nước ngoài nhưng được thương nhân nước ngoài chỉ định giao hàng cho doanh nghiệp khác tại Việt Nam (loại hình xuất khẩu tại chỗ) được miễn thuế nhập khẩu đối với phần nguyên liệu, vật tư đã nhập khẩu để gia công, sản xuất hàng hóa đã xuất khẩu tại chỗ.

Liên quan đến hướng dẫn hàng SXXK tại chỗ theo chỉ định thì trước đây Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 5826/TCHQ-TXNK.

Trong đó, theo điểm 2 Công văn này, hàng hóa xuất khẩu tại chỗ là hàng do doanh nghiệp Việt Nam sản xuất cho thương nhân nước ngoài nhưng được chỉ định giao sản phẩm tại Việt Nam thì không được miễn hay hoàn thuế nhập khẩu nguyên liệu. Công văn số 4138/TCHQ-TXNK mới được ban hành đã thay thế nội dung này tại Công văn số 5826/TCHQ-TXNK ngày 05/10/2018 trước đó.





5. Kiểm tra hải quan đối với định mức hàng SXK, hàng gia công

Ngày 03/06/2019, Tổng cục Hải quan vừa ban hành Công văn số 3600/TCHQ-KTSTQ về việc kiểm tra định mức thực tế và thời điểm chốt tồn kho tại doanh nghiệp thuộc đối tượng đăng ký và kê khai định mức hàng SXK, hàng gia công

Theo Công văn này, Tổng cục Hải quan đưa ra hướng dẫn cho các tỉnh thực hiện việc kiểm tra định mức thực tế hàng SXK, hàng gia công. Cụ thể, việc thực hiện định mức hàng SXK, hàng gia công không dựa trên định mức bình quân để kiểm tra định mức sản xuất vì sẽ dẫn đến kết quả thiếu chính xác so với thực tế sản xuất của doanh nghiệp. Thay vào đó, việc kiểm tra định mức thực tế phải căn cứ trên cơ sở kiểm tra chứng từ/tài liệu, dữ liệu liên quan đến việc xác định định mức thực tế như: lệnh sản xuất, kế hoạch sản xuất, phiếu vận chuyển nội bộ... theo từng đơn hàng.

5. Kiểm tra hải quan đối với định mức hàng SXK, hàng gia công

Trong quá trình kiểm tra sau thông quan/thanh tra tại trụ sở người khai hải quan, cơ quan Hải quan có thể yêu cầu doanh nghiệp cung cấp, xuất trình các chứng từ/tài liệu, dữ liệu đang lưu giữ để thực hiện kiểm tra, thẩm định với thực tế sản xuất theo từng kế hoạch sản xuất theo tuần/tháng/năm tùy đặc thù, quy mô quản lý, ngành hàng.

Cùng trong Công văn này, Tổng cục Hải quan cũng đưa ra hướng dẫn về thời điểm chốt kiểm tra kho để thực hiện kiểm tra sau thông quan/thanh tra. Theo đó, thời điểm chốt kiểm tra kho phải xác định theo từng trường hợp, căn cứ vào thực tế quản lý hàng tồn kho của từng doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp có kiểm kê hàng tồn kho theo định kỳ và lưu giữ đầy đủ hồ sơ, chứng từ kiểm kê thì xác định thời điểm chốt tồn kho vào đúng thời điểm kiểm kê của doanh nghiệp.

Ngược lại, đối với doanh nghiệp không thực hiện kiểm kê định kỳ (hoặc không hợp tác cung cấp hồ sơ, tài liệu trong quá trình kiểm tra) thì cơ quan Hải quan sẽ thực hiện kiểm kê thực tế hàng tồn kho trong thời hạn kiểm tra sau thông quan và quyết định thời điểm chốt tồn kho căn cứ vào kết quả thu thập thông tin, mức độ rủi ro và đặc thù quản lý hàng tồn kho của từng doanh nghiệp.

6. Hướng dẫn xử lý chi phí lãi vay vượt mức 20% EBITDA theo quy định tại Nghị định 20 cho năm tài chính 2017

Tổng cục thuế vừa có công văn số 3000/TCT-DNL ngày 1/8/2019 trả lời Cục thuế Hà Nội về vấn đề áp dụng Nghị định 20/2017/NĐ-CP đối với chi phí lãi vay của các doanh nghiệp có phát sinh giao dịch liên kết, cụ thể như sau:



Áp dụng quy định đối với chi phí lãi vay phát sinh từ ngày 1/5/2017 trở đi đến hết năm tài chính, không phân biệt hợp đồng vay được ký kết trước hay sau ngày 1/5/2017.



Trường hợp người nộp thuế hạch toán theo dõi riêng được kết quả kinh doanh từ 1/5/2017 đến hết năm tài chính thì các chỉ tiêu để tính “Tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cộng chi phí lãi vay, chi phí khấu hao trong kỳ” được xác định theo số liệu phát sinh thực tế.



Trường hợp người nộp thuế không hạch toán theo dõi riêng được kết quả kinh doanh từ ngày 1/5/2017 đến hết năm tài chính thì các chỉ tiêu để tính “Tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cộng chi phí lãi vay, chi phí khấu hao trong kỳ” được **phân bổ** tương ứng với số tháng còn lại của năm tài chính kể từ ngày 1/5/2017.

Liên hệ

Trên đây là những tóm tắt sơ bộ để tiện cho các đơn vị tham khảo và nắm được thông tin. Trong trường hợp có những vướng mắc cụ thể, vui lòng liên hệ với các chuyên gia tại Grant Thornton để được tư vấn chuyên sâu hơn.

Vui lòng truy cập website để xem thêm thông tin chi tiết www.grantthornton.com.vn

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 18, Tháp quốc tế Hòa Bình
106 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
T + 84 24 3850 1686
F + 84 24 3850 1688

Hoàng Khôi

Trưởng Dịch vụ Tư vấn thuế
D +84 24 3850 1618
E khoi.hoang@vn.gt.com

Nguyễn Đình Du

Phó Tổng Giám đốc
D +84 24 3850 1620
E du.nguyen@vn.gt.com

Kaoru Okata

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản
D +84 24 3850 1680
E kaoru.okata@vn.gt.com

Vishwa Sharan

Giám đốc – Dịch vụ tư vấn Giá chuyên
nhượng
D +84 327 345 053
E Vishwa.Sharan@vn.gt.com

Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 14, tòa nhà Pearl Plaza
561A Điện Biên Phủ, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
T + 84 28 3910 9100
F + 84 28 3910 9101

Nguyễn Hùng Du

Phó Tổng Giám đốc
D +84 28 3910 9231
E hungdu.nguyen@vn.gt.com

Valerie – Teo Liang Tuan

Phó Tổng Giám đốc
D +84 28 3910 9235
E valerie.teo@vn.gt.com

Trần Nguyễn Mộng Vân

Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 28 3910 9233
E mongvan.tran@vn.gt.com

Nguyễn Thu Phương

Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 28 3910 9237
E thuphuong.nguyen@vn.gt.com

Masato Karoji

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản
D +84 28 3910 9135
E masato.karoji@vn.gt.com

Lạc Bội Thơ

Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 28 3910 9240
E tho.lac@vn.gt.com